**Sinh viên** : Nguyễn Thanh Hoa

MSV : 1503 0479

**Lớp** : K60B\_Khoa học Quản lý

**TIỂU LUẬN GIỮA KỲ**

MÔN: QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ



***Đề:*** *Nghiên cứu các điều khoản về nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ trong Luật Khoa học và Công nghệ (2013). Chỉ ra rằng Luật Khoa học và Công nghệ là luật cho hệ thống Khoa học và Công nghệ theo triết lý 3 (Mục 2 Chương 4).*

**Bài làm**

Thái độ của Nhà nước đối với tổ chức hay hoạt động khoa học và giáo dục được chia thành bốn triết lý, thay đổi qua từng thời kỳ phát triển:

**Triết lý 1:** Nhà nước không quan tâm tới hoạt động khoa học và giáo dục, đây chỉ là mối quan tâm của tư nhân.

**Triết lý 2:** Nhà nước quan tâm đến hoạt động khoa học và giáo dục nhưng giữ vị trí bình đẳng với các thành phần khác trong xẫ hội.

**Triết lý 3:** Nhà nước giữ vai trò là một chủ thể độc tôn làm khoa học (các Nhà nước Xã hội chủ nghĩa).

**Triết lý 4:** Khoa học và giáo dục tự trị (autonomy), Nhà nước chỉ quản lý vĩ mô.

Hiện nay, thế giới đang từng bước hoàn thiện Triết lý 4, còn tại Việt Nam, chúng ta đang cố gắng chuyển từ Triết lý 3 sang Triết lý 4, để phù hợp hơn với nền kinh tế thị trường đa thành phần.

Chúng ta sẽ nghiên cứu các điều khoản về nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong Mục 2 Chương 4 Luật khoa học và công nghệ (2013) để thấy rõ hơn đây là Luật dành cho hệ thống khoa học và công nghệ theo Triết lý 3.

**Chương IV: Xác định, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.**

**Mục 2: Phương thức thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

**Điều 28. Phương thức giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước được giao theo phương thức tuyển chọn, giao trực tiếp, xét tài trợ từ quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước có thể được thực hiện theo phương thức quy định tại khoản 1 Điều này hoặc phương thức khác do tổ chức, cá nhân lựa chọn.

**Điều 29. Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước**

1. Tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước là việc xác định tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và phải bảo đảm tính cạnh tranh, công bằng, hiệu quả.

2. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ có nhiều tổ chức, cá nhân có khả năng tham gia thực hiện phải được giao theo phương thức tuyển chọn nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

3. Cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ các cấp phải thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ; điều kiện, thủ tục tham gia tuyển chọn.

4. Việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải bảo đảm công khai, công bằng, dân chủ, khách quan; kết quả tuyển chọn phải được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử hoặc phương tiện thông tin đại chúng khác.

5. Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ các cấp thành lập Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng này.

Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ do người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ các cấp thành lập, quy định nhiệm vụ và quyền hạn. Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn và phải chịu trách nhiệm về việc tư vấn của mình. Thành phần của Hội đồng bao gồm nhà khoa học, nhà quản lý, nhà kinh doanh có uy tín và trình độ phù hợp với nhiệm vụ. Thành viên Hội đồng phải có năng lực, phẩm chất, trình độ chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ khoa học và công nghệ và chịu trách nhiệm về ý kiến tư vấn của mình.

6. Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ các cấp chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sau khi có ý kiến tư vấn của Hội đồng. Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ các cấp có quyền lấy thêm ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn độc lập trước khi quyết định.

7. Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định cụ thể việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

**Điều 30. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước được giao trực tiếp**

1. Nhà nước giao trực tiếp cho tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với một trong các trường hợp sau đây:

a) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc bí mật quốc gia, đặc thù phục vụ an ninh, quốc phòng;

b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ đột xuất;

c) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ mà chỉ có một tổ chức khoa học và công nghệ có đủ điều kiện về nhân lực, chuyên môn, trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ đó.

2. Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quyết định giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Điều này sau khi lấy ý kiến tư vấn của Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ và phải chịu trách nhiệm về việc giao nhiệm vụ của mình. Tổ chức, cá nhân được giao chủ trì nhiệm vụ phải có đủ năng lực, điều kiện và chuyên môn phù hợp.

Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước có quyền lấy thêm ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn độc lập trước khi quyết định.

3. Chính phủ quy định cụ thể Điều này.

**Điều 31. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ được quỹ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ xét tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay**

Tổ chức, cá nhân có quyền đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ để quỹ phát triển khoa học và công nghệ, quỹ đổi mới công nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm công nghệ cao và các quỹ khác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ xét tài trợ, cho vay, bảo lãnh vốn vay theo điều lệ tổ chức và hoạt động của quỹ.

**Điều 32. Liên kết xác định và thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ**

1. Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện cho tổ chức khoa học và công nghệ, nhà khoa học liên kết với doanh nghiệp và tổ chức khác để xác định, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ yêu cầu đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hoá.

2. Việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại khoản 1 Điều này được quy định như sau:

a) Hỗ trợ đến 30% vốn đầu tư cho dự án của doanh nghiệp ứng dụng kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ để tạo ra sản phẩm mới hoặc nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm từ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; hỗ trợ đến 50% vốn đầu tư cho dự án thực hiện ở vùng kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn;

b) Hỗ trợ đến 50% vốn đầu tư cho dự án thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm của Nhà nước.

3. Chính phủ quy định cụ thể điều kiện, hình thức, trình tự, thủ tục và mức hỗ trợ của Nhà nước đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ quy định tại Điều này.

Triết lý 3 được thể hiện rõ trong mục 2 chương IV này như sau:

1. **Các tổ chức Khoa học và Công nghệ được phân theo đẳng cấp hành chính.**

Các viện nghiên cứu KH&CN được phân chia theo đẳng cấp hành chính như Viện ngang cấp Bộ, Viện ngang cấp Tổng cục, Viện ngang cấp cụ/vụ, Viện ngang cấp phòng. Các nhà lãnh đạo của cơ quan nghiên cứu KH&CN các cấp sẽ có thẩm quyền, nhiệm vụ xét duyệt các đề tài nghiên cứu từ thang bậc hành chính của họ. Trong Điều 29 có nêu rõ việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước phải trải qua các Hội đồng tuyển chọn do các cấp thành lập, đây là quy trình xét duyệt theo trình tự hành chính.

1. **Các nhiệm vụ KH&CN cũng mang đẳng cấp hành chính.**

Tại khoản 5, điều 26 Luật KH&CN nêu rõ Người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN các cấp thành lập Hội đồng tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng này. Như vậy, các đề tải nghiên cứu sẽ được phân theo các cấp hành chính, từ cấp cơ sở, cấp bộ cho đến cấp Nhà nước. Do đó, giá trị khoa học cũng sẽ được đánh giá theo đẳng cấp hành chính. “Không có thứ hạng nào cho các đề tài “cấp” cá nhân, kiểu như công trình Tư bản luận của Marx.”

1. **Nhân lực KH&CN bị quan trạng hóa theo đẳng cấp hành chính**

Do việc tuyển chọn nhiệm vụ phân theo cấp hành chính, giá trị phân theo cấp hành chính, do vậy đó chính là một trong những tiêu chuẩn quan trọng để xét phong giáo sư, một hàm để vinh danh người nghiên cứu KH&CN, “thay vì giáo sư là một chức vụ được bổ nhiệm để lãnh đạo khoa học.”

1. **Tài chính thực hiện chỉ cấp cho các nhiệm vụ nhà nước.**

Việc hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước cho việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN sẽ dành cho các nhiệm vụ trải qua phê duyệt theo trình tự hành chính, “được giao theo phương thức tuyển chọn, giao trực tiếp, xét tài trợ”, và chỉ dành ngân sách đó cho đề tài cấp Nhà nước: “hỗ trợ đến 50% vốn đầu tư cho dự án thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia thuộc lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm của Nhà nước (theo khoản 1, điều 28 và điều 32 Luật KH&CN).

1. **Sỡ hữu trí tuệ (Patent) của các nghiên cứu KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước sẽ thuộc về nhà nước.**

Theo Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi bổ sung 2009), nếu tác giả sử dụng thời gian, tài chính, cơ sở vật chất – kỹ thuật của mình để sáng tạo ra tác phẩm khoa học thì tác giả là chủ sở hữu tác phẩm này. Tuy nhiên trên thực tế, các công trình nghiên cứu cấp quốc gia đều sử dụng ngân sách Nhà nước, do đó Nhà nước mới là chủ sở hữu kết quả nghiên cứu khoa học, và có toàn bộ nhóm quyền tài sản được quy định tại điều 20 của Luật SHHTT.

Như vậy, có thể thấy trong mục 2 chương IV Luật KH&CN, các nhiệm vụ tự đề xuất thì không hề nhắc đến việc tìm nguồn kinh phí từ đâu, còn với các nhiệm vụ cấp quốc gia thì thực chất là các nhà khoa học chỉ đã và đang bán sản phẩm nghiên cứu của mình cho Nhà nước nếu sử dụng ngân sách. Để đề xuất cá nhân không bị mất đi quyền sở hữu của mình thì cần có các giải pháp như kêu gọi đầu tư mạo hiểm, xin tài trợ từ các quỹ,…

**Trên thực tế**, Việt nam vẫn đang có những bước xoay vần để hệ thống KH&GD hội nhập cùng với thế giới, đang chuyển dần từ triết lý 3 sang triết 4, từ việc nhà nước độc tôn hệ thống KH&GD sang việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm của công dân về KH&GD. Đây là một xu thế tất yếu của lịch sử phát triển.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Luật Khoa học và Công nghệ 2013
2. Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi và bổ sung 2009)
3. Tạp chí khoa học và công nghệ Việt Nam: <http://khoahocvacongnghevietnam.com.vn/khcn-trung-uong/12413-khoa-hoc-va-giao-duc-viet-nam-buoc-vao-hoi-nhap-trong-thoi-ky-moi.html>
4. Bài viết Vốn xã hội cho phát triển KH&CN Việt Nam trên website Baomoi: <https://baomoi.com/von-xa-hoi-cho-phat-trien-kh-cn-viet-nam/c/10410673.epi>
5. Bài viết Xác định chủ sở hữu của kết quả nghiên cứu khoa học trên website Luatminhkhue: <https://luatminhkhue.vn/tu-van-luat-so-huu-tri-tue/xac-dinh-chu-so-huu-cua-ket-qua-nghien-cuu-khoa-hoc.aspx>